

Số: 84/2018/QĐST-HNGĐ.

Đ, ngày 09 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 125/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Cụm 3, xã Tân Hội, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1987.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Cụm 3, xã Tân Hội, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Cụm 3, xã Tân Hội, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Thị Thu H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Có 01 con chung là cháu Nguyễn Hữu Gia H2, sinh ngày 23/10/2013. Hai bên thoả thuận chị Nguyễn Thị Thu H1 trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hữu Gia H2 cho đến khi cháu H2 đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Anh Nguyễn Hữu T cấp dưỡng nuôi con chung với chị Nguyễn Thị Thu H1 mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), tính từ tháng 08/2018 cho đến khi cháu Huy đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Hữu T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung: Anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Thị Thu H1 đều xác định không có tài sản chung.

+ Về nợ chung, công sức: Anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Thị Thu H1 đều xác định không có nợ chung, không có công sức.

+ Về tài sản riêng: Anh Nguyễn Hữu T phải thanh toán trả chị Nguyễn Thị Thu H1 số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng). Hai bên thỏa thuận anh Nguyễn Hữu T phải thanh toán trả chị Nguyễn Thị Thu H1 số tiền 40.000.000 đồng trước ngày 31/7/2018.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Thu H1 có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng anh Nguyễn Hữu T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

+ Về án phí: Anh Nguyễn Hữu T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm; 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con và 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng 1.300.000 đồng, được trừ số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005966 ngày 14/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Anh Nguyễn Hữu T còn phải nộp 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đ, TP Hà Nội;
- UBND xã Tân Hội, huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Hòa